

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tp Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2020

## ĐƠN TỐ CÁO

**Về hành vi cố ý ra bản án trái pháp luật của một số thẩm phán tại TAND TP.HCM**

**Kính gửi: Cơ Quan Điều Tra Viện Kiểm Sát Nhân Dân Tối Cao.**

Tôi là công dân Lương Vĩnh Kim – CCCD số 049061000087 cấp ngày 26/05/2017.

- Điện thoại liên lạc: 0833.50.50.50 hoặc 09474.09474.
- Địa chỉ liên hệ: Số 2 đường 12, Cư xá Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP.HCM.

Tôi là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn (Saigonbook), nguyên đơn trong vụ án kinh doanh thương mại theo quyết định giám đốc thẩm số 49/2020/KDTM-GĐT ngày 06/11/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh.

Tôi gửi đến cơ quan điều tra VKSNDTC đơn tố cáo về hành vi **cố ý ra bản án trái pháp luật** của ông Phù Quốc Tuấn – Thẩm phán TAND Q.3, TP.HCM; và các Bà Nguyễn Thu Chinh, Bà Bùi Ngọc Anh, Bà Nguyễn Thị Lang, là các Thẩm phán TAND Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi cố ý ra bản án trái pháp luật này có liên quan hành vi làm sai lệch hồ sơ vụ án và đường dây chạy án rất tinh vi. Tôi xin trình bày tường tận nội dung vụ việc:

### Phần I: NỘI DUNG VỤ ÁN TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI.

Do thị trường sách bị thu hẹp nên Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn (Sagonbook) chuyển đổi từ kinh doanh sách sang in nhanh bằng máy in kỹ thuật số. Vì thế, Saigonbook đã tìm đến Công ty TNHH Thương Mại - Tư Vấn - Kỹ Thuật Sao Nam (Sao Nam), một đại lý của Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam (KMV), để đặt mua máy in kỹ thuật số mới, nhãn hiệu Konica Minolta, được nhập khẩu từ Nhật Bản. Sau khi được Sao Nam cam kết giá bán rẻ nhất thị trường, ngày 15/08/2014, Saigonbook đã ký hợp đồng số 018/HĐKT-14 (TL2) để mua máy in C1070P. Việc thanh toán và nhận máy C1070P được thực hiện đúng hợp đồng. Trong thời gian máy C1070P đang chạy thử, chưa nghiệm thu thì Sao Nam đề nghị với Saigonbook nên xây dựng Trung tâm Sách Sài Gòn thành Printing Shop, một mô hình đang thịnh hành ở Châu Âu và Bắc Mỹ, dưới sự tài trợ của Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam (KMV).

Qua sự giới thiệu của Sao Nam, Saigonbook đã gặp các đại diện của KMV là ông Trần Vũ – Giám đốc kinh doanh; ông Đào Việt Linh – trưởng phòng kinh doanh và ông Đỗ Giang Khánh – trưởng phòng tiếp thị quảng cáo. Hai bên, KMV và Saigonbook, đã đạt được thỏa thuận: “KMV cam kết bán máy, click charge cho Saigonbook với giá thấp hơn 20% so với giá mà KMV đã dành cho các đối tác khác để Saigonbook xây dựng mô hình Printing Shop đầu tiên tại Việt Nam theo thiết kế của Konica Minolta. Đổi lại, Saigonbook đồng ý cho KMV treo bảng hiệu quảng cáo và giới thiệu máy in của hãng Konica Minolta tại trụ sở của Saigonbook, 474-476 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP.HCM không thu phí”.



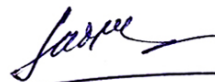
Để xứng tầm với Printing Shop, KMV đã giới thiệu với Saigonbook máy in C1100 mà theo họ thì: “Đây là chiếc máy in kỹ thuật số hiện đại nhất của hãng Konica Minolta, được sản xuất tại Nhật Bản năm 2014, mới xuất qua thị trường châu Âu và Bắc Mỹ 9 chiếc, mới xuất qua thị trường châu Á là Trung Quốc và Ấn Độ, mỗi nơi một chiếc, chưa có chiếc nào xuất qua thị trường Đông Nam Á. Nếu Saigonbook mua thì đây sẽ là chiếc máy in kỹ thuật số hiện đại nhất Đông Nam Á, lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam. Giá máy là 180.000 đô la Mỹ, tương đương với 3.873.990.185 đồng, chưa thuế VAT. Saigonbook được giảm giá đặc biệt 20%, tương đương với 774.798.037 đồng, còn phải mua với giá 3.099.192.148 đồng chưa thuế VAT. Đồng thời, KMV cũng tặng cho Saigonbok một bộ tích điện sản xuất tại Mỹ để bảo đảm ổn định nguồn điện cho máy”. KMV ủy quyền cho Sao Nam bán máy, còn phần dịch vụ click charge KMV sẽ trực tiếp bán cho Saigonbook để bảo đảm giá click charge luôn rẻ hơn 20% so với các khách hàng khác. Saigonbook đã đồng ý mua máy C1100 này với những điều kiện do KMV đưa ra.

Ngày 14/10/2014, Sao Nam gửi bảng chào giá số 128/CVT/14 (TL3) báo giá máy C1100 như KMV đã thỏa thuận với Saigonbook, được giảm giá đặc biệt 20%. Ngày 20/10/2014, Saigonbook và Sao Nam ký hợp đồng số 038/HĐKT-14 (TL4) mua máy in C1100 với giá như đã thỏa thuận với KMV, có thuế là 3.409.111.200 đồng. Saigonbook đã chuyển ngay tiền đợt 1- đặt cọc cho Sao Nam là 511.366.680 đồng để Sao Nam làm việc với KMV nhập khẩu máy.

Trong thời gian chờ đợi máy nhập khẩu, Saigonbook đã phá bỏ Trung Tâm Sách Sài Gòn để sửa chữa thành Printing Shop theo mô hình thiết kế của Konica Minolta. Ngày 9/12/2014, Sao Nam thông báo giao hàng với số tiền thanh toán đợt 2 là 1.875.011.160 đồng (TL5). Do sửa chữa Printing Shop nên Saigonbook thiếu tiền thanh toán đợt 2. Để giữ uy tín và thiện chí với KMV và Sao Nam, Saigonbook đã vay ngân hàng để thanh toán cho hai đợt còn lại. Công ty cho thuê tài chính ngân hàng Á Châu (ACBL) đã thu thập thông tin về máy C1100, về xuất xứ, về giá từ KMV và Sao Nam để định giá, đồng ý cho vay và nhận thế chấp bằng chiếc máy in C1100 này.

Ngày 27/12/2014, Saigonbook và ACBL ký hợp đồng **Cho Thuê Tài Chính** số (TL6) với số tiền cho thuê là 2.640.436.000 đồng. Cùng ngày 27/12/2014, Saigonbook, Sao Nam và ACBL ký Hợp Đồng Mua Bán Tài Sản số 03.12.14/HĐMB-SG (TL7) và Phụ Lục Hợp Đồng Mua Bán Tài Sản số 03.12.14/HĐMB-SG-PL-01 (TL8) để thay thế cho hợp đồng 038. Saigonbook đã ký 2 giấy nhận nợ ngân hàng để chuyển cho Sao Nam số tiền 2.640.436.000 đồng.

Ngày 1/1/2015, máy được lắp đặt thì ngày 7/1/2015, ông Trần Vũ – Giám đốc kinh doanh và ông Đào Việt Linh – Trưởng phòng kinh doanh đã mang đến cho Saigonbook bảng chào giá dịch vụ tính phí theo bản in (click charge) (TL9) để hai bên, KMV và Saigonbook, ký hợp đồng click charge như đã thỏa thuận trước khi mua máy. Nhưng vì nhận thấy bảng giá click charge của KMV cao hơn bảng chào giá của Sao Nam đến 100 đồng/trang in nên Saigonbook không ký mà đòi KMV phải rẻ hơn 20% so với giá của các đại lý bán ra như đã thỏa thuận trước đây. Do thống nhất được click charge nên Saigonbook tạm thời mua mực, vật tư và dịch vụ kỹ thuật của Sao Nam để in thử, chờ nghiệm thu. Trong thời gian máy in C1100 chờ nghiệm thu thì xảy ra hiện tượng cả hai máy in, máy C1070P và C1100, đều liên tục bị lỗi kỹ thuật, màu sắc không đều, bị sứt trang in, kẹt giấy. Sao Nam đã có văn thư xác nhận các lỗi này (TL10). Đồng thời, tôi cũng nhận được thông tin rằng chiếc máy in C1070P mà Sao Nam bán cho Saigonbook là chiếc máy in cũ, đã bán cho Công ty TNHH Ca An nhưng bị lỗi kỹ thuật, bị Công ty Ca An trả lại và Sao Nam đã lừa bán cho Saigonbook. Vì thế, tôi yêu cầu Sao Nam và KMV cung cấp cho tôi hồ sơ nhập khẩu để tôi đối chiếu thời gian nhập khẩu với thời gian ký hợp đồng. Vì trước đó, Sao



Nam đã báo với tôi là chỉ khi nào tôi ký hợp đồng và đặt cọc thì họ mới đặt hàng nhập khẩu để bên Nhật gửi qua.

Ngày 05/02/2015, Ông Tadasu Ichino – Tổng giám đốc KMV đã gửi Giấy Chứng Nhận Chất Lượng cho Saigonbook (TL11), kèm theo bộ hồ sơ nhập khẩu máy C1070P và máy C1100 (TL12). Ông Trần Vũ – Giám đốc kinh doanh của KMV và ông Đào Việt Linh – trưởng phòng kinh doanh của KMV đã trực tiếp mang 2 bộ hồ sơ nhập khẩu máy và Giấy chứng nhận Chất Lượng này đến trao cho tôi và giải thích máy C1070P bán cho Saigonbook không phải là máy cũ đã bán cho Công ty Ca An. Nhưng khi tôi đối chiếu tờ khai nhập khẩu thì thấy rằng máy C1070P nhập khẩu vào Việt Nam ngày 30/06/2014, còn hợp đồng mà Sao Nam ký bán máy C1070P cho tôi là ngày 15/08/2014. Cho nên tôi kết luận là Sao Nam đã lừa tôi về chuyện đặt cọc rồi mới nhập khẩu, còn máy C1070P có phải là máy cũ đã bán cho Công ty Ca An hay không thì tôi còn phải xác minh thêm. Đối với máy C1100 thì thông quan ghi nhập khẩu ngày 30/11/2014, còn hợp đồng 038 ký ngày 20/10/2014. Điều này chứng tỏ máy C1100 là máy mới nhập khẩu sau khi tôi đã ký hợp đồng và đặt cọc.

Theo điều 2 Hợp Đồng 03 (TL7) thì thời gian nghiệm thu là không quá 90 ngày kể từ ngày nhận bàn giao máy. Nhưng gần quá 90 ngày mà máy C1100 cũng còn bị lỗi kỹ thuật. Ngày 26/03/2015, Sao Nam gửi văn bản đề nghị nghiệm thu với “cam kết khắc phục lỗi” sau khi ký nghiệm thu (TL13). Để tỏ thiện chí, rộng lượng với Sao Nam và KMV, tôi đã ký nghiệm thu và ký giấy nhận nợ để ACBL thanh toán cho Sao Nam số tiền đợt 3 là: 1.022.733.360 đồng (TL14). Đồng thời, tôi cũng cho KMV thực hiện trang trí quảng cáo thương hiệu Konica Minolta tại Printing Shop của tôi, rất tốn điện nhưng tôi không thu phí. KMV đã quay phim chụp hình Printing Shop để gửi cho Konica Minolta Nhật Bản và Konica Minolta Châu Á – Singapore, coi đó là thắng lợi của họ trong việc quảng bá thương hiệu.

Như vậy, tôi đã trung thực, tỏ thiện chí hết mình với KMV và Sao Nam để mong được đổi đời từ tế như họ đã hứa là sẽ hỗ trợ tôi trong suốt quá trình hoạt động của Printing Shop. Tôi cặm cụi ngồi viết báo giá online. Cố gắng hạ thấp tối đa mọi chi phí sao cho trang in của tôi là rẻ nhất thị trường để thu hút khách hàng, nhận được đơn hàng có số lượng lớn, càng in nhiều giá càng rẻ. Nhưng thật bất ngờ khi khách hàng phản ánh là giá trang in của tôi quá cao, không thể cạnh tranh. Tôi kiểm tra lại thì thấy việc tính giá thành trang in của tôi đã rất sát, không còn chỗ hạ. Tìm hiểu, tôi mới biết mình đã mua máy với giá quá cao. Tiền lãi vay, tiền khấu hao từ đó cao theo, không thể kinh doanh được. Tôi âm thầm làm một cuộc điều tra. Tôi cử người đóng vai các công ty khác nhau để thu thập các báo giá của Konica Minolta và các đại lý của họ. Tôi tập trung thu thập các báo giá của máy C1070P và máy C1100. Sau khi thu thập 6 bảng báo giá gian dối của họ (TL15), tôi quyết định dùng Công ty Cổ Phần In 474, cũng là công ty do tôi làm chủ, để mua chiếc máy in C1100 của KMV ủy quyền bán qua đại lý khác là Công ty TNHH Giải Pháp Công Nghệ Sài Gòn (STS) với giá 1.289.278.000 đồng (TL16). So với giá mà KMV và Sao Nam đã bán cho Saigonbook 3.409.111.200 đồng, thì giá máy C1100 do đại lý STS bán ra thấp hơn đến 2.119.833.200 đồng. Đối với chiếc máy in C1070P thì Công ty STS báo giá là 760.000.000 đồng, so với giá Sao Nam bán cho Saigonbook là 1.320.000.000 đồng thì thấp hơn đến 560 triệu đồng. Cả hai máy, máy C1070P và máy C1100, tôi bị lừa mua giá cao hơn thị trường đến **2.679.833.200 đồng** – một chênh lệch quá lớn, không thể kinh doanh.

Sau khi thu thập đủ bằng chứng, tôi hẹn gặp ông Trần Kim Chung và ông Đào Việt Linh ở quán Cánh Buồm, số 8 đường Lê Ngô Cát, Quận 3, TP.HCM để giải quyết. Tại đây, tôi đưa các báo giá gian dối và cho biết là tôi đã mua máy C1100 từ đại lý STS với giá chênh lệch đến hơn 2,1 tỉ đồng. Tôi cũng



cho ông Chung và ông Linh biết là tôi đã từng làm Thanh tra thuế và làm ở Viện Kiểm Sát trước khi đi kinh doanh. Những sự việc gian dối như thế này không thể qua mặt tôi. Nếu các ông không giải quyết thì vụ việc sẽ rất lớn và các ông sẽ là người thiệt hại. Ông Đào Việt Linh và Ông Trần Kim Chung xin hẹn và hứa là sẽ báo cáo cho cấp trên của các ông giải quyết. Ông Đào Việt Linh và Trần Kim Chung đã đề nghị tôi soạn văn bản, dịch sang tiếng Anh, gửi cho Tadasu Ichino, Osafumi Kawamura, Makito Nakamura. Ngày 25/7/2015, tôi gửi văn bản số 11/2015 cho KMV và Sao Nam tuyên bố hủy hợp đồng vì tôi đã bị Sao Nam và KMV lừa dối, phải mua máy bị lỗi kỹ thuật với giá quá cao, không thể kinh doanh được. Tôi yêu cầu họ nhận lại máy và trả tiền lại cho tôi. Tôi đã cho dịch ra tiếng Anh để gửi cho Tadasu Ichino, Osafumi Kawamura, Makito Nakamura.


Ba bên, Ông Đào Việt Linh đại diện cho KMV, ông Trần Kim Chung đại diện cho Sao Nam và tôi - đại diện cho Saigonbook, đã gặp nhau và thống nhất là KMV, Sao Nam sẽ thu hồi cả hai máy, C1070P và C1100, và trả tiền đầy đủ cho Saigonbook. Kể từ ngày 26/7/2015, hai máy C1100 và C1070P ngưng hoạt động để chờ KMV và Sao Nam thu hồi. Đồng thời, theo yêu cầu của tôi, KMV cũng chỉ đạo cho ông Phan Quang Phú – Phó giám đốc STS, dời vị trí lắp đặt máy in C1100 tại 217/2 đường Nơ Trang Long đến lắp đặt tại 474 Nguyễn Thị Minh Khai để thay thế cho máy in C1100 chờ thu hồi.

Ngày 6/8/2015, Luật sư Bùi Quang Nghiêm đã đi cùng ông Trần Kim Chung–Giám đốc Sao Nam, ông Nguyễn Duy Kim–Phó Giám đốc Sao Nam và cô Mai Thị Thùy Dương–Kế toán trưởng Công ty Sao Nam đến trụ sở Saigonbook để bàn thủ tục thu hồi máy và họ xin ghi âm cuộc họp này (TL17) để báo lại với KMV. Tại lần gặp này, Sao Nam đã đồng ý thu hồi cả hai máy, trả lại 100% số tiền đã nhận của Saigonbook. Lý do thu hồi được hai bên thống nhất ghi vào biên bản là “Không phù hợp với kinh doanh, mặc dù đã ký nghiệm thu”. Đồng thời, Sao Nam cũng đưa ra yêu cầu Saigonbook phải giữ bí mật về vụ thu hồi 2 chiếc máy này.

Ngày 08/08/2015, Sao Nam đã thu hồi chiếc máy C1070P và trả đủ 1.320.000.000 đồng cho Saigonbook theo BIÊN BẢN HÀNG BÁN TRẢ LẠI (TL18). Còn máy C1100 thì vướng thủ tục thế chấp với ACBL nên Saigonbook hẹn Sao Nam 10 ngày nữa. Ngày 17/8/2020, Saigonbook trả nợ xong các khoản vay của ACBL, thanh lý hợp đồng cho thuê tài chính và nắm quyền sở hữu máy in C1100. Ngày 18/8/2015, ông Trần Kim Chung, ông Nguyễn Duy Kim, bà Mai Thị Thùy Dương đến trụ sở Saigonbook để thu hồi máy C1100 như đã hẹn. Nhưng thật bất ngờ, Sao Nam đòi làm thủ tục thu hồi bằng hợp đồng mua bán với giá bằng với giá do Sao Nam bán ra. Saigonbook kiên quyết trả máy chứ không bán máy vì thực chất Saigonbook không thỏa thuận bán lại máy cho Sao Nam. Ông Đào Việt Linh gửi thư (TL18) và gọi điện năn nỉ tôi bán lại máy cho Sao Nam vì họ không giải trình được vì sao máy C1100 vừa mới lắp đặt lại phải thu hồi. Ông Đào Việt Linh cũng cho biết luật sư của KMV không cho thu hồi mà phải mua lại.

Việc trả máy lại cho KMV và Sao Nam bị bế tắc do Sao Nam chỉ mua lại chứ không chịu thu hồi. Máy cũng không thể hoạt động được do trước đó, KMV và Sao Nam đã thỏa thuận thu hồi nên Sao Nam đã đóng máy, giữ mật khẩu, không cung cấp mực, vật tư và dịch vụ kỹ thuật. Tôi không thể ký hợp đồng bán máy nên phải khởi kiện KMV và Sao Nam ra tòa nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu tòa tuyên bố hợp đồng 038, hợp đồng 03 “vô hiệu do lừa dối” để tôi trả máy cho bên bán.

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2015, tôi đã trình bày chi tiết các tình huống xảy ra trước khi khởi kiện và nêu 4 hành vi hành vi lừa dối của KMV và Sao Nam: Thứ nhất là Lừa dối về giá bán, thứ hai là lừa dối khuyến mại, thứ ba là lừa dối về bảo hành và thứ tư là lừa về dịch vụ click charge. Mỗi

  
4

hành vi lừa dối đều có tài liệu chứng minh kèm theo rất đầy đủ. Gần đến thời gian đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm thì tôi đọc tờ khai nhập khẩu (TL12) và phát hiện máy C1100 này có xuất xứ Trung Quốc–tất cả các chi tiết máy đều được sản xuất tại Trung Quốc, chỉ có bộ điều khiển xử lý file IC602 là sản xuất tại Mỹ. Tôi kiểm tra lại máy thì thấy những dòng chữ rất nhỏ ghi Made in China ghi trên các chi tiết máy. Phía sau máy, kê sát vách cũng có dòng chữ nhỏ rất mờ ghi made in China. Tôi nộp tờ khai nhập khẩu cho Thẩm phán Phù Quốc Tuấn và được ông yêu cầu thuê thừa phát lại lập vi bằng xuất xứ máy Trung Quốc để đưa vào hồ sơ vụ án. Khi nhận được vi bằng máy có xuất xứ Trung Quốc, Thẩm phán Phù Quốc Tuấn đã thốt lên rằng “Họ lừa anh rồi còn gì”. Thẩm phán Phù Quốc Tuấn đã thông báo tờ khai nhập khẩu và vi bằng xác nhận máy có xuất xứ Trung Quốc cho Viện Kiểm Sát và tiến hành hòa giải lần cuối trước khi đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm.

Khi tòa án quận 3 thụ lý vụ án, Luật sư của KMV và Sao Nam phản ứng rất quyết liệt. Họ cho rằng Thẩm phán Phù Quốc Tuấn đã thụ lý sai đơn khởi kiện vì Sao Nam bán máy cho ACBL chứ không bán cho Saigonbook nên Saigonbook không có quyền khởi kiện. Thẩm phán Phù Quốc Tuấn cho biết ông chịu nhiều áp lực từ một số người ở tòa án thành phố và tòa án cấp cao khi thụ lý và giải quyết vụ án này. Thẩm phán Phù Quốc Tuấn cho tôi biết, Luật sư tiến sĩ Nguyễn Thị Kim Vinh và Luật sư Trần Văn Sự, cựu lãnh đạo tòa án TP.HCM và là thành viên của công ty Luật LNT, yêu cầu thẩm phán Phù Quốc Tuấn áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cấm báo chí đưa tin và viết bài về vụ án này. Đồng thời họ cũng đề nghị Thẩm phán Phù Quốc Tuấn bác yêu cầu khởi kiện của Saigonbook. Luật sư tiến sĩ Lê Nét, một thành viên sáng lập của công ty Luật LNT&Thành viên đã gửi văn bản đến Ban Tuyên Giáo Trung Ương (TL19) yêu cầu kỷ luật các phóng viên báo đã đưa tin và viết bài về vụ án này. Ông Phù Quốc Tuấn cũng tâm sự với tôi rằng ông bị áp lực rất lớn. Trước khi xét xử sơ thẩm 10 ngày, sau giờ làm việc, ông phải tắt điện thoại để không nghe các cuộc gọi can thiệp vào vụ án này.

## Phần II: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND QUẬN 3, TP.HCM

Trong hồ sơ vụ án có vụ án có đầy đủ tài liệu chứng minh KMV và Sao Nam có 5 hành vi lừa dối như quyết định giám đốc thẩm đã chỉ ra: **Một là Lừa dối về giá bán; Hai là Lừa dối về khuyến mại; Ba là lừa dối bảo hành; Bốn là lừa dối dịch vụ click charge; Năm là lừa về xuất xứ máy.** 5 hành vi lừa dối này gắn liền với sự lừa dối tài trợ cho mô hình Printing Shop lần đầu tiên ở Việt Nam. Thế nhưng, hội đồng xét xử sơ thẩm gồm: **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa ông Phù Quốc Tuấn** và hai hội thẩm là **Bà Trần Thị Liên Hương** và **Bà Phạm Thị Xuân**, đã bỏ qua 4 hành vi lừa dối từ **Một tới Bốn**, chỉ giữ lại hành vi lừa dối thứ năm là hành vi **lừa xuất xứ** để xem xét, rồi có ý tuyên hợp đồng 03 “vô hiệu do nhầm lẫn” về xuất xứ với lỗi 3 bên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn xuất xứ là cố ý ra bản án trái pháp luật (TL20) vì Sao Nam và KMV lừa xuất xứ là có dự mưu rất rõ ràng thể hiện qua các tài liệu sau:

1. Trước khi bán máy in cho Saigonbook, Công ty Sao Nam đã ký hai hợp đồng bán máy in kỹ thuật số hiệu Konica Minolta cho Công ty TNHH Sáng Tạo Trẻ. Hợp đồng 032/HĐKT-13 ngày 23/9/2013, ở điều 1.3 ghi xuất xứ Trung Quốc (TL21). Hợp đồng 029/HĐKT-12 ngày 21/5/2015 bán máy in C.8000, ở điều 3.1 ghi xuất xứ Trung Quốc (TL22). Như vậy, Sao Nam đã biết thông tin đưa thông tin xuất xứ vào hợp đồng là bắt buộc và là thông lệ khi bán máy nhập khẩu.

2002  
HỘI ĐỒNG  
KHAI  
T HẠN  
SÀI G  
-TP.H

2. Nhưng khi soạn thảo hợp đồng 038/HĐKT ngày 20/10/2014 (**TL4**) với Saigonbook thì Sao Nam không ghi xuất xứ vì khi thảo luận hợp đồng thì Saigonbook đã đưa ra yêu cầu mua máy hiện đại được sản xuất tại Nhật Bản để trang bị cho Printing Shop tại vị trí đất địa 474 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP.HCM. Saigonbook tìm đến thương hiệu Konica Minolta và sẵn sàng mua máy giá cao là vì muốn mua máy có xuất xứ Nhật Bản. Nếu Sao Nam đưa thông tin xuất xứ Trung Quốc vào hợp đồng thì Saigonbook sẽ không ký hợp đồng, hoặc nếu ký hợp đồng thì phải thương lượng lại giá. Chính vì thế, Sao Nam đã cố ý không đưa thông tin xuất xứ Trung Quốc vào hợp đồng để lừa Saigonbook ký hợp đồng mua máy với giá cao.
3. Khi phải thế chấp chiếc máy in C1100 này để vay tiền thanh toán đợt 2 thì ACBL lấy thông tin xuất xứ từ Sao Nam và KMV để định giá máy và định mức cho vay. Đến đây buộc Sao Nam và KMV phải cung cấp thông tin xuất xứ để ghi vào hợp đồng. Vì trước đó, họ đã thỏa thuận miệng với Saigonbook là máy hiện đại được sản xuất tại Nhật Bản có giá đến 3.873.990.185 đồng. Nếu KMV hoặc Sao Nam thông báo máy có xuất xứ Trung Quốc thì ACBL sẽ không cho vay mức 2,6 tỉ và Saigonbook cũng sẽ không nhận máy Trung Quốc. Chính vì thế Sao Nam cung cấp thông tin xuất xứ Nhật Bản là để lừa cả ACBL và Saigonbook. Phía sau thân máy có ghi made in China nhưng rất nhỏ và mờ nên rất khó phát hiện. Nhân viên của ACBL và Saigonbook đều không biết hợp đồng nên không kiểm tra xuất xứ ghi trong hợp đồng nên cả ACBL và Saigonbook đều bị lừa xuất xứ. Việc Sao Nam không ghi xuất xứ trong bảng chào giá 127/CVT và hợp đồng 038 là đã có dự liệu cho tranh chấp và chối tội về sau.

4. **Sự yếu kém chuyên môn pháp luật của Thẩm phán Phù Quốc Tuấn:**

- Trong đơn khởi kiện, Saigonbook có yêu cầu xem xét tuyên cả hai hợp đồng 038 và hợp đồng 03 vô hiệu do lừa dối. Thế nhưng HĐXX sơ thẩm chỉ tuyên hợp đồng 03 vô hiệu và không xem xét hợp đồng 038 với lý do “**hợp đồng 038 đã được các bên thỏa thuận thay thế nên không còn giá trị pháp lý**”. Điều này thể hiện lỗ hổng về chuyên môn của Thẩm phán Phù Quốc Tuấn. Saigonbook yêu cầu xem xét tính hiệu lực của hợp đồng 038 theo qui định tại điều 122 BLDS 2005, không liên quan gì đến việc chấm dứt hợp đồng được qui định tại điều 424 và chấm dứt nghĩa vụ dân sự được qui định tại điều 379 BLDS 2005. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm phải có nghĩa vụ xem xét tính hiệu lực của hợp đồng 038 trước khi xem xét tính hiệu lực của hợp đồng 03. Giả sử, hợp đồng 038 là “mua bán nội tạng” nhưng vì không giao được nội tạng, phải giao bằng máy in theo hợp đồng 03 để thay thế cho số tiền đã nhận ở hợp đồng 038 thì hợp đồng 038 vô hiệu và dẫn đến hợp đồng 03 cũng phải vô hiệu kéo theo. Việc Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên hợp đồng 03 vô hiệu toàn phần, nghĩa là vô hiệu cả điều khoản thay thế, dẫn đến hợp đồng 038 không có gì thay thế, thì tất nhiên phải phát sinh hiệu lực. Các bên sẽ thực hiện hợp đồng 038 thế nào? Hơn nữa, hợp đồng có hiệu lực hay không có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết (điều 405 BLDS2005). Hội đồng xét xử phải xem xét tính hiệu lực của hợp đồng 038 và hợp đồng 03 gắn liền với bảng chào giá số 128/CVT ngày 14/10/2014 là ngày giao kết hợp đồng thì mới đúng chuyên môn pháp luật.
- Trong hồ sơ vụ án có Hợp Đồng Nhà Phân Phối (**TL23**) và Giấy Chứng Nhận Phân Phối Ủy Quyền (**TL24**), thể hiện rất rõ Sao Nam là đại lý thương mại được ủy quyền của KMV nhưng tại trang 11 bản án sơ thẩm, hội đồng xét xử đã đưa ra nhận định hết sức ngớ ngẩn: “*Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định: Sao Nam không phải là đại lý thương mại mà là nhà*



*phân phối của KMV*". Theo điều 3.5 nghị định số 23/2007 của Chính phủ thì "*Phân phối là các hoạt động bán buôn, bán lẻ, đại lý mua bán hàng hóa và nhượng quyền thương mại*". Nghĩa là, nếu không phải là đại lý thì Sao Nam phải thuộc về 3 dạng còn lại chứ không thể nói ngớ ngẩn như thế. Hơn nữa, Luật Thương Mại có các qui định cụ thể về bán buôn, bán lẻ, đại lý, nhượng quyền thương mại chứ không có chương nào qui định về Nhà Phân Phối để Thẩm phán Phù Quốc Tuấn áp dụng pháp luật giải quyết quan hệ này.

5. Trong hồ sơ vụ án đã thể hiện Sao Nam và KMV đã nhận lỗi và thu hồi máy. Nhưng vì các luật sư của KMV và Sao Nam tư vấn cho họ mua lại để che giấu lỗi lừa dối nên việc thu hồi bất thành. Đặc biệt, vì bằng do Thừa Phát Lại Quận Gò Vấp lập cho thấy máy đã ngưng hoạt động và không thể hoạt động vì không có hợp đồng dịch vụ click charge. Với hiện tượng bất thường như thế, cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, một người bình thường cũng nhận ra sự lừa dối này. Thẩm phán Phù Quốc Tuấn là người tham gia hòa giải, thu thập tài liệu, tiếp xúc với các bên trong các phiên hòa giải thì tất nhiên ông phải biết rõ sự lừa dối này. Đặc biệt, khi nhận được vi bằng máy có xuất xứ Trung Quốc, thẩm phán Phù Quốc Tuấn đã thốt lên với tôi "Họ lừa anh rồi còn gì". Nghĩa là, Thẩm phán Phù Quốc Tuấn đã biết họ lừa dối và có đủ chứng cứ chứng minh sự lừa dối này. Nhưng sau phân xét hỏi và tranh luận, thẩm phán Phù Quốc Tuấn dùng 3 ngày để viết bản án sơ thẩm rồi tuyên hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn là đã cố ý ra bản án trái pháp luật. Tòa án cấp giám đốc thẩm đã khẳng định KMV và Sao Nam lừa dối là có căn cứ.

Với những lý do trên, đủ cơ sở để kết luận Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa ông Phù Quốc Tuấn đã phạm vào "Tội ra bản án trái pháp luật" đã được qui định tại điều 295 khoản 1 Bộ Luật Hình Sự năm 1999.

### **Phần III: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM TAND TP.HCM.**

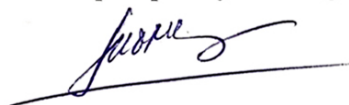
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Bà Nguyễn Thu Chinh.**

**Các Thẩm phán: Bà Bùi Ngọc Anh và Bà Nguyễn Thị Lang.**

Sau khi tuyên án sơ thẩm các bên đều kháng cáo.

Hội đồng xét xử phúc có những hành vi cố ý ra bản án trái pháp luật (TL25) như sau:

1. **Cố ý thứ nhất:** Bỏ qua chế định đại lý và chế định ủy quyền.
  - Trước khi xét xử phúc thẩm, tôi đã trực tiếp gặp Thẩm phán Nguyễn Thu Chinh để nộp thêm tài liệu và trình bày thêm về Giấy Chứng Nhận Phân Phối Ủy Quyền. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 24/08/2016, tôi cũng đã trình bày về trách nhiệm của KMV trong vụ mua bán máy in này với tư cách là bên ủy quyền theo Giấy Chứng Nhận Phân Phối Ủy Quyền (BL223) và Hợp Đồng Nhà Phân Phối có trong hồ sơ vụ án. Thế nhưng hội đồng xét xử bỏ qua nội dung ủy quyền, cố tình nhận định: "Do đó KMV không có liên quan gì đến hoạt động mua bán của Sao Nam khi Sao Nam tiến hành các hoạt động ký kết các hợp đồng kinh tế với các doanh nghiệp khác" (Trang 15 Bản án phúc thẩm, dòng 9 từ trên xuống).
2. **Cố ý thứ hai:** Dùng tài liệu bất hợp pháp để sửa án sơ thẩm.
  - Tại trang 16 Bản án phúc thẩm, dòng 16 từ trên xuống, trích từ giấy chứng nhận của Công ty Konica Minolta Nhật Bản ngày 10/8/2016, in đậm và in nghiêng: "**Các nhà máy của Konica Minolta tại Nhật Bản không sản xuất và lắp ráp máy in công nghiệp hiệu Konica**



143-C  
TY  
HỮU  
HAI  
SÁI  
ĐƠN  
Đ. CH.

**Minolta Bizhub Press C1100 (gọi tắt là máy in C1100).** Dòng máy in C1100 này được lắp ráp tại nhà máy của Konica Minolta đặt tại Trung Quốc theo tiêu chuẩn của Konica Minolta inc.". Từ đó, hội đồng xét xử nhận định: "Do dòng máy in C1100 mà các bên thỏa thuận không có máy nào có xuất xứ Nhật Bản như hợp đồng 03 qui định nên chứng tỏ các bên đều không biết nên có sơ sót trong việc soạn thảo hợp đồng như lời trình bày của Sao Nam". Sơ sót chứ không nhằm lẫn nên HĐXX phúc thẩm đã sửa án sơ thẩm từ Hợp đồng "vô hiệu do nhầm lẫn" thành hợp đồng có hiệu lực.

- Giấy chứng nhận của Công ty Konica Minolta Nhật Bản (BL620) chưa được kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ở cấp sơ thẩm theo qui định tại điều 209, 210, 211 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, hội đồng xét xử cũng không công khai giấy chứng nhận của Công ty Konica Minolta Nhật Bản. Tôi hoàn toàn không biết gì về giấy chứng nhận này. Đây là chứng từ bất hợp pháp, được Thẩm phán Nguyễn Thu Chinh cố ý đưa vào rồi in đậm đề sửa án sơ thẩm. Toàn bộ bản án phúc thẩm có 18 trang, chứa nhiều nội dung nhưng không nội dung nào được in đậm, in nghiêng để lưu ý đặc biệt như nội dung giấy chứng nhận của Công ty Konica Minolta Nhật Bản. Những dòng **in đậm** này đã chứng tỏ, hội đồng xét xử phúc thẩm đã không khách quan mà là cố ý tìm lý do để thỏa mãn yêu cầu của KMV và Sao Nam.
  - KMV hoạt động dưới sự điều hành của Công ty Konica Minolta Nhật Bản - là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án này nên không thể dùng giấy chứng nhận của chính họ để làm chứng cho lời trình bày của họ. Công ty Konica Minolta Nhật Bản, công ty con và các đại lý của họ có nghĩa vụ thông tin về xuất xứ hàng hóa nhập khẩu theo qui định tại điều 14 Luật Thương Mại. Tôi không biết Konica Minolta có nhà máy sản xuất tại Trung Quốc và cũng không ngờ là Konica Minolta Nhật Bản bán hàng có xuất xứ Trung Quốc.
  - Giấy chứng nhận này cũng lập lờ đánh lộn con đen ở chỗ: "*Dòng máy in C1100 này được lắp ráp tại nhà máy của Konica Minolta đặt tại Trung Quốc*". **Lắp ráp** tại Trung Quốc hoặc **sản xuất** tại Trung Quốc là hai chế định khác nhau. Nếu toàn bộ các chi tiết máy C1100 được sản xuất tại Nhật Bản nhưng lắp ráp tại Trung Quốc thì máy C1100 có xuất xứ Nhật Bản. Nhưng vì tất cả các chi tiết máy đều sản xuất tại Trung Quốc, trừ chi tiết IC602 sản xuất tại Mỹ, nên máy C1100 có xuất xứ Trung Quốc. Ti lệ hóa sản phẩm nội địa phải đạt giá trị qui định của Trung Quốc thì mới được cấp giấy chứng nhận xuất xứ Trung Quốc. Konica Minolta đã lập lờ, thay vì ghi "sản xuất tại Trung Quốc" ghi thành "lắp ráp tại Trung Quốc" để lừa. HĐXX phúc thẩm in đậm, in nghiêng đã đưa tài liệu gian dối này vào hồ sơ để sửa án sơ thẩm.
3. **Cố ý thứ ba:** Tạm ngừng phiên tòa trái pháp luật.
- Phiên tòa diễn ra suốt buổi sáng ngày 24/8/2016. Hội đồng xét xử không hỏi gì về nội dung sau phần trình bày của các đương sự. Sau phần tranh luận, chủ tọa Nguyễn Thu Chinh đề nghị đại diện Viện Kiểm Sát phát biểu ý kiến thì bà Nguyễn Thị Ân – kiểm sát viên, đã đề nghị tạm dừng phiên tòa vì quá trưa. Lập tức, hội đồng xét xử và Kiểm sát viên vào phòng trao đổi rồi ra tuyên bố tạm ngừng phiên tòa mà không đưa ra lý do.
  - Sau 29 ngày tạm ngừng phiên tòa, ngày 22/9/2019, hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành phiên tòa và chỉ tuyên án mà không có một phát biểu gì thêm. Như vậy, hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa đến 29 ngày mà không có lý do theo qui định tại điều 259 BLTTDS.





4. **Cố ý thứ tư:** Làm sai lệch hồ sơ vụ án.

- Tôi sẽ trình bày với điều tra viên sau khi đơn này đã được thụ lý và phân công người giải quyết.

5. **Cố ý thứ năm:** Bất chấp lẽ công bằng và hậu quả:

- Trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện KVM và Sao Nam nhận lỗi và đồng ý thu hồi máy. Họ đã thu hồi máy C1070P. Còn máy C1100 họ đòi mua lại. Với tình tiết bất thường như thế, thì người bình thường, không xem hồ sơ cũng đã nghi ngờ tính trung thực của KVM và Sao Nam. Cùng với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ khẳng định KVM và Sao Nam lừa dối. Hội đồng xét xử giám đốc thẩm, không trực tiếp nghe trình bày, chỉ với tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng đã khẳng định **“Saigonbook khởi kiện yêu cầu tòa án tuyên bố hợp đồng kinh tế số 38, hợp đồng mua bán tài sản số 03 vô hiệu do lừa dối là hoàn toàn có căn cứ” (TL27)** nhưng hội đồng xét xử đã bất chấp lẽ công bằng được qui định tại điều 264 BLTTDS 2015, tuyên một bản án bất công.
- HĐXX phúc thẩm đã tuyên bản án man rợ. Hậu quả là, tôi mất 3 tỉ 409 triệu đồng để ôm chiếc máy không thể hoạt động được vì không có mật khẩu mở máy, không có mực vật tư phụ tùng thay thế và dịch vụ kỹ thuật. Chiếc máy như cục sắt nằm đó, như xác người bị tử hình oan nằm đó mà chưa được chôn. Tôi phải dừng cả hai doanh nghiệp, mất hơn 4 năm để đòi công lý mới có quyết định giám đốc thẩm. Thiệt hại của tôi ước tính đã là 10 triệu USD.

#### **Phần IV: YÊU CẦU CỦA NGƯỜI TỐ CÁO.**

- I. Yêu cầu Cơ Quan Điều Tra Viện Kiểm Sát Nhân Dân Tối Cao thụ lý đơn tố cáo để tiến hành điều tra theo qui định của pháp luật.
- II. Yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố vụ án và khởi tố bị can về “tội ra bản án trái pháp luật” đối với các ông bà có tên sau đây:
  1. Ông Phù Quốc Tuấn – Thẩm phán TAND Quận 3, chủ tọa phiên tòa sơ thẩm.
  2. Bà Nguyễn Thu Chinh – Thẩm phán TAND TP.HCM, chủ tọa phiên tòa phúc thẩm.
  3. Bà Bùi Ngọc Anh – Thẩm phán TAND TP.HCM, thành viên HĐXX phúc thẩm.
  4. Bà Nguyễn Thị Lang – Thẩm phán TAND TP.HCM, thành viên HĐXX phúc thẩm.

Đơn tố cáo này có 9 trang, có chữ ký từng trang của người tố cáo và đóng dấu giáp lai của Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn. Kèm theo đơn tố cáo này có Danh Mục Tài Liệu Hồ Sơ Tố Cáo gồm 27 tài liệu liệt kê thứ tự tương ứng với nội dung trình bày trong đơn này để điều tra viên dễ dàng đối chiếu.

Người Tố Cáo



Công dân Lương Vĩnh Kim

